

Số: /TCBC-TKT

Đồng Nai, ngày tháng 01 năm 2026

THÔNG CÁO BÁO CHÍ
Tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn
Năm 2025

Năm 2025, tình hình kinh tế – xã hội diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới và khu vực tiếp tục có nhiều biến động phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gia tăng; căng thẳng thương mại, xung đột quân sự và bất ổn chính trị tại một số quốc gia, khu vực còn kéo dài; tác động của biến đổi khí hậu ngày càng rõ nét, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống dân cư.

Ở trong nước, năm 2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội 5 năm giai đoạn 2021–2025; đồng thời là năm triển khai nhiều chủ trương, quyết sách lớn nhằm tạo nền tảng cho giai đoạn phát triển 2026–2030. Nhiều dự án, công trình trọng điểm quốc gia được đồng loạt triển khai, góp phần tạo động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và phát triển kết cấu hạ tầng.

Đối với tỉnh Đồng Nai, cùng với việc triển khai kịp thời, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương, Đảng bộ và chính quyền tỉnh đã chủ động, quyết liệt chỉ đạo, đồng hành cùng cộng đồng doanh nghiệp và người dân, tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội với quyết tâm cao, hướng tới mục tiêu “giữ vững tăng trưởng kinh tế gắn với bảo đảm an sinh xã hội”.

Trong năm 2025, kinh tế trên địa bàn tỉnh tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực; hoạt động sản xuất, kinh doanh từng bước phục hồi và phát triển; nhiều doanh nghiệp ký kết được đơn hàng mới với khối lượng lớn, một số doanh nghiệp có hợp đồng sản xuất kéo dài sang năm sau; thị trường và giá xuất khẩu hàng hóa thuận lợi hơn so với năm trước. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội, an sinh xã hội được quan tâm triển khai đồng bộ; đời sống nhân dân từng bước được cải thiện.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai cụ thể như sau:

I. Tình hình kinh tế

1. Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)

Năm 2025, GRDP toàn tỉnh tăng 9,63% so với năm trước, vượt 1,13 điểm phần trăm so với chỉ tiêu Nghị quyết số 226 của Chính phủ giao (8,5%) và là mức vượt cao nhất cả nước. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,22%, đóng góp 0,44 điểm phần trăm vào mức tăng chung; khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 11,52%, tiếp tục là khu vực đóng góp lớn nhất, giữ vai trò chủ lực trong tăng trưởng, đóng góp 6,06 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 9,39%, đóng góp 2,53 điểm phần trăm;

thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 8,67%, đóng góp 0,60 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung.

- Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,22%, đóng góp 0,44 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung; trong đó, giá trị tăng thêm ngành nông nghiệp năm 2025 tăng 3,15% so với năm trước; ngành lâm nghiệp tăng 3,38%; ngành thủy sản tăng 4,84%. Mặc dù tốc độ tăng trưởng thấp hơn so với các khu vực kinh tế còn lại, khu vực này vẫn giữ vai trò quan trọng trong việc ổn định nguồn cung lương thực, thực phẩm, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và cân bằng cơ cấu kinh tế của tỉnh.

- Khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 11,52%, đóng góp 6,06 điểm phần trăm vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế; trong đó, công nghiệp tiếp tục là động lực tăng trưởng chính, tăng 10,42%, đóng góp 4,95 điểm phần trăm. Một số ngành công nghiệp chủ yếu tăng khá, như: công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,19%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 14,41%. Đặc biệt, việc Nhà máy điện Nhơn Trạch 3 và 4 chính thức vận hành từ quý III/2025 đã bổ sung công suất cho hệ thống điện quốc gia, qua đó tạo lực đẩy mới cho sản xuất công nghiệp. Ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,21%.

Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giữ vai trò chủ lực, đạt mức tăng 10,19% so với cùng kỳ; trong đó, giá trị tăng thêm tập trung ở một số ngành có tỷ trọng lớn như: sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 11,11%; sản xuất trang phục tăng 10,17%. Kết quả này phản ánh hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục khởi sắc, nhiều doanh nghiệp đã tìm kiếm được đơn hàng mới, mở rộng tiêu thụ sản phẩm và từng bước mở rộng thị trường quốc tế.

Các hoạt động thương mại, du lịch tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, qua đó hỗ trợ tích cực cho hoạt động sản xuất công nghiệp và lưu thông, tiêu thụ hàng hóa, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng của khu vực dịch vụ. Giá trị tăng thêm khu vực dịch vụ năm 2025 tăng 9,39%, đóng góp 2,53 điểm phần trăm vào tăng trưởng chung của nền kinh tế. Một số ngành dịch vụ có tỷ trọng lớn đạt mức tăng khá so với cùng kỳ, như: vận tải tăng 18,4%, góp phần thúc đẩy lưu thông hàng hóa và xuất khẩu; lưu trú và ăn uống tăng 10,62%, gắn với phục hồi du lịch và tiêu dùng; kinh doanh bất động sản tăng 8,48%; bán buôn, bán lẻ tăng 7,29%; dịch vụ khác tăng 11,74%.

Về cơ cấu nền kinh tế năm 2025, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 12,13%; khu vực công nghiệp – xây dựng chiếm 54,97% (trong đó công nghiệp chiếm 50,35%, tiếp tục giữ tỷ trọng chủ đạo); khu vực dịch vụ chiếm 26,42%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 6,48% trong tổng số. Cơ cấu tương ứng của năm 2024 lần lượt là 12,31%; 54,50%; 26,61%; 6,57%.

Quy mô GRDP theo giá hiện hành năm 2025 ước đạt 677.932,31 tỷ đồng, tăng 84.468 tỷ đồng (tương đương 14,23%) so với năm trước; trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 82.222 tỷ đồng; khu vực công nghiệp và xây dựng đạt 372.689,06 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng lớn nhất trong quy mô GRDP; khu vực dịch vụ đạt 179.102,87 tỷ đồng; thuế sản phẩm đạt 43.918,37 tỷ đồng.

GRDP bình quân đầu người năm 2025 theo giá hiện hành ước đạt 150,86 triệu đồng/người.

2. Thu, chi ngân sách Nhà nước

Tổng thu ngân sách Nhà nước (theo số liệu kho bạc đến ngày 04/01/2026) là 102.962 tỷ đồng, đạt 146% dự toán Thủ tướng giao và đạt 138% dự toán HĐND tỉnh. Trong đó: Thu nội địa là 79.640 tỷ đồng, đạt 163% dự toán Thủ tướng giao và đạt 151% dự toán HĐND tỉnh; Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu là 22.862 tỷ đồng, đạt 106% dự toán Thủ tướng giao và đạt 106% dự toán HĐND tỉnh; Thu viện trợ 9 tỷ đồng; Thu huy động nhân dân đóng góp 451 tỷ đồng.

Chi cân đối ngân sách Nhà nước là 54.838 tỷ đồng, đạt 93% dự toán Thủ tướng giao và đạt 81% dự toán HĐND tỉnh giao đầu năm và đạt 75% dự toán điều chỉnh. Trong đó: Chi đầu tư phát triển là 24.254 tỷ đồng, đạt 79% dự toán thủ tướng và đạt 66% dự toán HĐND tỉnh giao đầu năm và đạt 63% dự toán điều chỉnh; Chi thường xuyên là 30.562 tỷ đồng, đạt 111% dự toán thủ tướng và đạt 114% dự toán HĐND tỉnh giao đầu năm và đạt 94% dự toán điều chỉnh.

3. Sản xuất công nghiệp

Khu vực công nghiệp tiếp tục là điểm sáng, trọng tâm của nền kinh tế, đóng vai trò động lực tăng trưởng kinh tế chung của tỉnh. Mức tăng đã thể hiện tinh thần quyết tâm, nỗ lực vượt khó của cộng đồng doanh nghiệp và các hộ kinh doanh; sự hỗ trợ tích cực, đầy trách nhiệm của các cấp, ngành nhằm giúp các thành phần kinh tế vượt qua khó khăn, ổn định phát triển.

Dự ước chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) năm 2025 tăng 15,22% so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó: Công nghiệp khai khoáng tăng 5,49% so với cùng kỳ năm 2024; tương ứng: Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 15,46%; Công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 11,97%; Công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 8,59% so với cùng kỳ năm 2024.

Trong các ngành công nghiệp cấp II, một số ngành có chỉ số sản xuất tăng cao so với cùng kỳ năm trước có thể kể đến như: Sản xuất máy móc, thiết bị chưa được phân vào đâu tăng 30,12%; Công nghiệp chế biến, chế tạo khác tăng 29,75%; Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác tăng 26,33%; Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic tăng 24,85%; Sản xuất kim loại tăng 24,05%; Sản xuất sản phẩm thuốc lá tăng 22,45%...Ở chiều ngược lại, một số ngành có chỉ số tăng thấp so với cùng kỳ năm trước như: Sản xuất xe có động cơ tăng 2,43%; Sản xuất đồ uống tăng 5,69%; Dệt tăng 9,16%; ...

Năm 2025, nhiều sản phẩm công nghiệp có khối lượng tăng vượt trội so với cùng kỳ, nhờ mở rộng và tìm kiếm được thị trường tiêu thụ, một số doanh nghiệp đã tăng tốc sản xuất sản phẩm đáp ứng nhu cầu đơn hàng ký kết, góp phần tăng trưởng của chỉ số IIP trên địa bàn tỉnh như: Bao bì các loại tăng 191,92%; Bê tông trộn sẵn (bê tông tươi) tăng 30,71%; Mạch điện, tủ điện, sản phẩm điện tử khác tăng 28,25%; Thép dạng thô và bán thành phẩm tăng 26,97%; Thuốc lá sợi tăng 25,87%... Ở chiều ngược lại, nhiều sản phẩm công nghiệp có sản lượng tăng thấp so với cùng kỳ năm 2024 như: Vải các loại tăng 0,79%; Bột ngọt (mì chính) tăng

1,89%; Thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản tăng 2,96%; Nước ngọt các loại tăng 4,04%; Đá xây dựng các loại tăng 4,99%...

4. Hoạt động xây dựng

Dự ước giá trị sản xuất ngành xây dựng theo giá hiện hành trên địa bàn tỉnh năm 2025 đạt 97.548,06 tỷ đồng, tăng 22,31% so cùng kỳ. Trong đó: Doanh nghiệp nhà nước đạt 910,46 tỷ đồng, giảm 1,77%; Doanh nghiệp ngoài nhà nước đạt 73.177,57 tỷ đồng, tăng 25,25%; Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 2.912,09 tỷ đồng, tăng 43,78%; Loại hình khác đạt 20.547,95 tỷ đồng, tăng 9,88%.

Nhìn chung, tình hình hoạt động xây dựng năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có mức tăng trưởng khá so với cùng kỳ. Nguyên nhân là có nhiều công trình lớn đã và đang được triển khai xây dựng trên địa bàn tỉnh... Bên cạnh đó, các doanh nghiệp xây dựng và các nhà thầu cũng đã chủ động, linh hoạt nắm bắt cơ hội, khắc phục khó khăn, tiếp tục tập trung đẩy mạnh thi công các công trình để đạt mục tiêu kế hoạch đề ra, đặc biệt là các công trình chuyển tiếp, đồng thời triển khai khởi công các công trình mới đảm bảo yêu cầu của các chủ đầu tư.

5. Sản xuất Nông - Lâm nghiệp và thủy sản

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2025 duy trì tăng trưởng, các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản đều phát triển tích cực nhờ giá cả ổn định, dịch bệnh được kiểm soát tốt và thị trường tiêu thụ ổn định. Công tác lâm nghiệp, khuyến nông và thủy lợi được duy trì hiệu quả, đáp ứng tốt nhu cầu thực tế của địa phương.

a. Lĩnh vực trồng trọt

Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm 2025 là 164.425,76 ha, giảm 1.599,62 ha (-0,96%) so với cùng kỳ. Dự ước sản lượng thu hoạch một số cây trồng hàng năm tăng, giảm so cùng kỳ: Sản lượng lúa đạt 356.233 tấn, tăng 0,24%; Bắp đạt 299.839 tấn, tăng 1,92%; Mía đạt 219.019 tấn, tăng 0,97%; Đậu tương đạt 502 tấn, tăng 2,61%; Sản lượng rau các loại đạt 342.515 tấn, tăng 1,65%; Sản lượng đậu/đỗ các loại đạt 5.351 tấn, tăng 2,33%; Khoai lang đạt 4.468 tấn, giảm 14,06%; Lạc đạt 2.189 tấn, giảm 0,36% so cùng kỳ.

Tổng diện tích cây lâu năm hiện có 615.178,76 ha, tăng 8.522,31 ha (+1,40%) so cùng kỳ. Trong đó: tổng diện tích cây ăn quả là 101.838,72 ha, tăng 737,60 ha (+0,73%) so cùng kỳ và chiếm 16,55% tổng diện tích; Diện tích cây công nghiệp lâu năm là 513.340,04 ha, tăng 101,54 ha (+1,54%). Với lợi thế đất đai thổ nhưỡng, các loại cây lâu năm trọng điểm có diện tích lớn, diện tích cho sản phẩm vẫn tiếp tục tăng làm cho sản lượng, giá trị sản lượng cây trồng tiếp tục tăng lên. Dự ước sản lượng thu hoạch một số loại cây trồng cả năm so cùng kỳ như sau: Chuối đạt 676.503,26 tấn (+6,88%); Sầu riêng đạt 158.732,67 tấn (+5,05%); Bưởi đạt 176.639,94 tấn (+6,79%)... Điều đạt 188.623,1 tấn (+1,29%); hồ tiêu đạt 44.877,37 tấn (+0,63%); sản lượng mủ cao su đạt 516.038,52 tấn, (+2,07%), sản lượng cao su tăng mạnh nhờ giá thu mua ổn định và nhu cầu nhập khẩu từ Mỹ, Trung Quốc phục hồi, tạo động lực cho doanh nghiệp đầu tư chăm sóc và thay thế giống mới năng suất cao.

b. Hoạt động chăn nuôi

Tổng đàn gia súc hiện có là 3.920.948 con, tăng 0,94% so cùng kỳ. Trong đó: Trâu đạt 16.599 con, tăng 1,37%; Bò 146.893 con, tăng 0,85%; Số lượng trâu, bò tăng do nhu cầu tiêu dùng thịt gia súc cao hộ chăn nuôi đầu tư thêm giống, bên cạnh đó tỉnh khuyến khích phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại, bán chăn thả, cải tạo giống góp phần vào sự tăng trưởng chung. Đàn lợn 3.757.456 con (*không tính heo con chưa tách mẹ*), tăng 34.941 con (+0,94%) so cùng kỳ. Nhu cầu thị trường thịt heo lớn, đặc biệt vào dịp cuối năm và Tết Nguyên đán, tạo động lực cho các cơ sở chăn nuôi tăng đàn để đáp ứng thị trường. Quy mô các trang trại tăng, hệ thống chuồng trại cũng như công tác vệ sinh, an toàn dịch bệnh được chú trọng đầu tư nâng cấp giúp việc tái đàn diễn ra ổn định, kiểm soát dịch tốt hơn, giá lợn hơi trên địa bàn Đồng Nai trong tháng dao động trong khoảng từ 60.000 đến 63.000 đồng/kg tạo động lực cho việc tái đàn của các trang trại quy mô lớn.

Tổng đàn gia cầm hiện có là 35.653,98 nghìn con, tăng +2,5% so cùng kỳ, trong đó gà đạt 32.180,65 nghìn con, tăng 2,02% so cùng kỳ và chiếm 90,26% tổng đàn gia cầm. Đàn gà tăng nhờ nhu cầu ổn định đối với thịt gà và trứng; công tác tiêm phòng, giám sát dịch bệnh thực hiện chặt chẽ, hạn chế ảnh hưởng của cúm và các bệnh truyền nhiễm, tạo điều kiện mở rộng quy mô nuôi.

Sản lượng sản phẩm: Dự ước sản lượng sản phẩm chăn nuôi gia súc, gia cầm năm 2025 tăng so cùng kỳ như sau: Sản lượng thịt trâu 2.020 tấn, tăng 1,41% so cùng kỳ; thịt bò đạt 11.669 tấn, tăng 3,14%; thịt heo đạt 859.281 tấn, tăng 3,13%; thịt gia cầm đạt 277.229 tấn, tăng 7,22%.

c. Hoạt động thủy sản

Sản xuất thủy sản trên địa bàn tỉnh năm 2025 thuận lợi, công tác phòng chống dịch bệnh được thực hiện tốt, phương thức nuôi trồng từng bước được cải thiện. Dự ước sản lượng thủy sản năm 2025 đạt 88.278 tấn, tăng 6,15% so cùng kỳ. Trong đó sản lượng cá đạt 76.487 tấn, tăng 6,46%; tôm đạt 8.848 tấn, tăng 3,95%; thủy sản khác đạt 2.943 tấn, tăng 4,99% so cùng kỳ. Tổng sản lượng thủy sản nuôi trồng tiếp tục duy trì tăng trưởng ổn định do nhu cầu thị trường và giá bán sản phẩm thủy sản tăng cao. Điều này thúc đẩy các hộ gia đình chủ động áp dụng khoa học kỹ thuật trong việc nuôi trồng, chăm sóc con giống, vật nuôi, nhằm hạn chế dịch bệnh phát sinh. Ngoài ra, tỉnh đã đẩy mạnh sản xuất theo hướng VietGAP và hữu cơ, hình thành các vùng nuôi an toàn, góp phần nâng cao chất lượng và tính cạnh tranh của sản phẩm (cá, tôm, cá rô, cá diêu hồng...) trên thị trường.

d. Lâm nghiệp

Tình hình trồng, chăm sóc và nuôi dưỡng rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ổn định; rừng trồng sinh trưởng tốt, phát huy chức năng phòng hộ, chống xói mòn-sạt lở, cố định đất, bảo vệ môi trường và tạo cảnh quan. Công tác quản lý, bảo vệ rừng được duy trì và tăng cường. Dự ước diện tích rừng trồng mới trong năm đạt 4.032 ha, tăng 2,02% so cùng kỳ; Năm nay các chủ rừng tiến hành trồng mới trên những diện tích đã thu hoạch để đảm bảo nguồn cung của thị trường; Tổng số gỗ khai thác đạt được 479.996 m³, tăng 14.506 m³ (+3,12%) so cùng kỳ; Sản lượng củi khai thác cả năm 2025 đạt 30.711 ste, tăng 1,41% so với cùng kỳ.

6. Thương mại, giá cả, vận tải và du lịch

a. Thương mại và dịch vụ

Năm 2025, hoạt động thương mại và dịch vụ trên địa bàn tỉnh tăng trưởng tích cực; giá các mặt hàng thiết yếu cơ bản ổn định. Ngành Công Thương đẩy mạnh xúc tiến thương mại, tổ chức các phiên chợ hàng Việt, triển khai hiệu quả Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”; cùng với các chương trình khuyến mãi, kích cầu tiêu dùng dịp lễ, Tết, góp phần thúc đẩy tăng trưởng khu vực dịch vụ và đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế chung của tỉnh.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2025 ước đạt 465.838,24 tỷ đồng, tăng 18,64% so cùng kỳ. Cụ thể phân theo ngành hoạt động như sau:

- Doanh thu bán lẻ năm 2025 ước đạt 335.111 tỷ đồng, tăng 17,16% so với cùng kỳ. Một số nhóm hàng hoá có mức tăng khá so cùng kỳ như: Lương thực, thực phẩm tăng 15,63%; hàng may mặc tăng 13,02%; đồ dùng, dụng cụ, thiết bị gia đình tăng 11,39%; vật phẩm, văn hóa, giáo dục tăng 15,91%; xăng dầu các loại tăng 28,81% so cùng kỳ. Hoạt động bán lẻ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng nhờ nhu cầu tiêu dùng trong nước không ngừng mở rộng, đời sống dân cư từng bước được cải thiện. Bên cạnh đó, tỉnh Đồng Nai đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, khuyến khích tiêu thụ hàng hóa sản xuất trong nước; thương mại điện tử phát triển góp phần mở rộng thị trường và đa dạng hóa các kênh phân phối. Cùng với sự phục hồi của hoạt động sản xuất, kinh doanh và thu nhập của người lao động được nâng lên, các yếu tố này đã góp phần quan trọng thúc đẩy tăng trưởng doanh thu bán lẻ hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

- Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống năm 2025 ước đạt 49.745,8 tỷ đồng, tăng 20,3% so cùng kỳ, trong đó doanh thu hoạt động lưu trú đạt 1.082,3 tỷ đồng, tăng 32,74%; doanh thu dịch vụ ăn uống đạt 48.663,5 tỷ đồng, tăng 20,1%. Doanh thu tăng chủ yếu do các hoạt động du lịch, lễ hội, vui chơi giải trí được tổ chức sôi động, cùng với nhu cầu tiêu dùng, ăn uống của người dân và khách tham quan tăng cao vào thời điểm cuối năm; đồng thời, hệ thống nhà hàng, khách sạn và cơ sở dịch vụ trên địa bàn tỉnh không ngừng mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng phục vụ, góp phần thúc đẩy tăng trưởng của ngành.

- Doanh thu du lịch lữ hành năm 2025 ước đạt 428,6 tỷ đồng, tăng 39% so cùng kỳ.

- Doanh thu dịch vụ khác năm 2025 ước đạt 80.552,7 tỷ đồng, tăng 24% so với cùng kỳ năm 2024.

b. Giá cả thị trường

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 12 tháng năm 2025 tăng 3,44% so bình quân cùng kỳ. Trong 09/11 nhóm hàng hoá tăng giá, tăng cao nhất nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 13,15%; đồ dùng và dịch vụ khác tăng 8,21%; Giáo dục tăng 4,46%; hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 4,32%; văn hoá, giải trí và du lịch tăng 3,79%; nhà ở, chất đốt và VLXD tăng 3,52%; đồ uống và thuốc lá tăng 2,37%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 1,68%; may mặc, mũ nón và giày dép, tăng 1,18%. Có 02

nhóm chỉ số giá giảm là giao thông giảm 3,3%, bưu chính viễn thông giảm 0,7%.

Chỉ số giá vàng bình quân 12 tháng năm 2025 tăng 47,49% so với cùng kỳ.

Chỉ số giá USD bình quân 12 tháng năm 2025 tăng 3,65% so với cùng kỳ.

c. Hoạt động giao thông vận tải

Hoạt động vận tải trên địa bàn tỉnh năm 2025 tăng so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa tăng cao vào dịp cuối năm, phục vụ lễ, Tết và hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu. Hạ tầng giao thông được đầu tư, khai thác hiệu quả cùng với sự phát triển của các doanh nghiệp vận tải và logistics đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động vận tải.

- Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải năm 2025 ước đạt 51.043,6 tỷ đồng, tăng 19,96% so cùng kỳ. Trong đó: Dịch vụ vận tải hành khách tăng 19,91%; Dịch vụ vận tải hàng hóa tăng 21,8%; dịch vụ kho bãi và hỗ trợ vận tải tăng 15,91%.

- Sản lượng vận chuyển hành khách cả năm 2025 ước đạt 105,2 triệu lượt khách, tăng 14,68% so với cùng kỳ, luân chuyển ước đạt 7.860,7 triệu HK.km tăng 20,97%. Trong đó sản lượng vận chuyển đường bộ ước đạt 101,81 nghìn lượt hành khách, tăng 14,87%; luân chuyển ước đạt 7.857,2 triệu lượt hành khách.km tăng 20,98% so với cùng kỳ năm trước.

- Sản lượng vận chuyển hàng hóa cả năm 2025 ước đạt 120 triệu tấn, tăng 14,81%, luân chuyển ước đạt 10.536,3 triệu tấn.km, tăng 16,97% so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng vận chuyển hàng hóa đường bộ là 115,72 nghìn tấn, tăng 14,91% so với cùng kỳ; luân chuyển hàng hóa đường bộ ước đạt 9.809,6 triệu tấn.km, tăng 17,29% so với cùng kỳ.

d. Xuất, nhập khẩu hàng hóa

Ước năm 2025, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 34.643,79 triệu USD, tăng 16,23% so với cùng kỳ. Hoạt động xuất khẩu năm 2025 tiếp tục ghi nhận kết quả tích cực với nhiều mặt hàng đạt mức tăng khá đến cao như cao su, cà phê, hạt điều, gỗ và sản phẩm gỗ. Các nhóm hàng công nghiệp chế biến, chế tạo chủ lực như giày dép, dệt may, máy móc, thiết bị tiếp tục giữ vai trò nòng cốt trong kim ngạch xuất khẩu. Bên cạnh đó, nhóm hàng điện tử, máy vi tính và linh kiện duy trì mức tăng trưởng tích cực, phản ánh sự phục hồi của nhu cầu thị trường thế giới cũng như hiệu quả từ hoạt động sản xuất, xuất khẩu và mở rộng đơn hàng của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; qua đó góp phần ổn định sản xuất, tạo việc làm và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế chung của tỉnh.

Về thị trường xuất khẩu, Hoa Kỳ tiếp tục là thị trường xuất khẩu lớn nhất của tỉnh với kim ngạch đạt 11.889 triệu USD, chiếm 34,3% tổng kim ngạch xuất khẩu; Trung Quốc là thị trường lớn thứ hai với kim ngạch xuất khẩu ước đạt 4.450 triệu USD, chiếm 12,84%; Nhật Bản với 2.805 triệu USD, chiếm 8,1%. Các thị trường khác như: Hàn quốc, Anh, Thái Lan, Bỉ và Đức chiếm khoảng 2- 4% trong tổng kim ngạch xuất khẩu.

Kim ngạch nhập khẩu năm 2025 ước đạt 23.893,55 triệu USD, tăng 14,25% so với cùng kỳ. Về thị trường nhập khẩu, Trung Quốc là thị trường nhập khẩu

lớn nhất của tỉnh với kim ngạch nhập khẩu năm 2025 ước đạt 8.629 triệu USD, chiếm 36,12% tổng kim ngạch nhập khẩu, hàng hóa nhập khẩu chủ yếu là: Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng, máy vi tính, sản phẩm điện tử, chất dẻo nguyên liệu, hóa chất, vải các loại, nguyên phụ liệu dệt, may, da, giày; xơ, sợi dệt các loại... Các thị trường khác như: Hàn Quốc ước đạt 2.304 triệu USD, chiếm 9,64%; Hoa kỳ 1.401 triệu USD, chiếm 5,86%; Đài Loan 1.422 triệu USD, chiếm 5,95%; Nhật Bản ước đạt 1.236 triệu USD, chiếm 5,17%; Indonesia ước đạt 790 triệu USD, chiếm 3,31%...

Năm 2025, cán cân thương mại hàng hóa của Đồng Nai đạt xuất siêu khoảng 10,7 tỷ USD (chính thức 11 tháng xuất siêu của tỉnh đạt 9,7 tỷ USD)⁽¹⁾. Bình quân xuất siêu ước đạt 892 triệu USD/tháng.

7. Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội

Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội năm 2025 theo giá hiện hành ước đạt 180.569,8 tỷ đồng, tăng 12,12% so với cùng kỳ năm trước, bao gồm: Vốn khu vực nhà nước ước đạt 48.440,8 tỷ đồng, tăng 19,12%; Vốn ngoài nhà nước ước tính đạt 69.497,1 tỷ đồng, tăng 12,44%; Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt 62.631,8 tỷ đồng, 6,93% so với cùng kỳ. Nguyên nhân nguồn vốn đầu tư tăng do bước sang năm 2025 kinh tế có sự phục hồi; Sản xuất kinh doanh thuận lợi hơn, các doanh nghiệp đầu tư mở rộng nhà xưởng và đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, mua sắm tài sản cố định v.v... Đặc biệt trên địa bàn tỉnh hiện nay đang tiếp tục thi công xây dựng các công trình dự án Quốc gia với quy mô lớn nên vốn đầu tư thực hiện tăng.

8. Thu hút đầu tư

Thu hút đầu tư nước ngoài: Từ đầu năm đến ngày 20/12/2025, thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) đạt 3.279 triệu USD, trong đó: cấp mới 189 dự án với tổng vốn đăng ký 1.708 triệu USD và 189 dự án tăng vốn với tổng vốn bổ sung 1.571 triệu USD.

Thu hút đầu tư trong nước: Từ đầu năm đến ngày 20/12/2025, thu hút vốn đầu tư đạt 172.974,4 tỷ đồng. Trong đó: có 106 dự án cấp mới với tổng vốn đăng ký khoảng 142.889,9 tỷ đồng; có 46 dự án tăng vốn với số vốn đăng ký bổ sung là 33.948,77 tỷ đồng, có 08 dự án giảm vốn với số vốn đăng ký giảm khoảng 3.864,34 tỷ đồng.

Về phát triển doanh nghiệp: Từ đầu năm đến ngày 15/12/2025, tổng vốn đăng ký thành lập mới doanh nghiệp và bổ sung tăng vốn là 137.979 tỷ đồng. Trong đó: có 7.784 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 37,9% so cùng kỳ, với tổng vốn đăng ký khoảng 62.030 tỷ đồng, giảm 15,4%; Có 1.619 doanh nghiệp đăng ký tăng vốn với số vốn bổ sung khoảng 75.949 tỷ đồng. Ngoài ra có 3.209 Chi nhánh, địa điểm kinh doanh và văn phòng đại diện đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh, tăng 34,3% so với cùng kỳ năm 2024.

II. Một số tình hình xã hội

Năm 2025 các hoạt động văn hóa, xã hội và chính sách an sinh xã hội tiếp tục đẩy mạnh thực hiện và đạt được kết quả quan trọng, đời sống dân cư được

¹ Theo số liệu báo cáo của Chi Cục Hải Quan khu vực VIII.

quan tâm và cải thiện đáng kể.

- *Dân số*: Dân số trung bình tỉnh Đồng Nai năm 2025 ước đạt 4,49 triệu người, tăng 1,49% so với năm 2024. Trong đó, dân số khu vực thành thị 1,83 triệu người (chiếm 40,67%), khu vực nông thôn 2,67 triệu người (chiếm 59,33%); dân số nam chiếm 50,31%, dân số nữ chiếm 49,69% tổng dân số.

- *Lao động*: Số lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc năm 2025 dự ước 2,43 triệu người, tăng 0,56% so với cùng kỳ, trong đó lao động ở khu vực thành thị chiếm 43,21%; khu vực nông thôn chiếm 56,79% triệu người.

- *Giải quyết việc làm*: Trong năm giải quyết việc làm 131.000 lượt người đạt 105% kế hoạch năm tăng 21,7% so với cùng kỳ năm trước.

- *Hoạt động Giáo dục*: Năm học 2024 - 2025, ngành Giáo dục - đào tạo tổ chức và tham gia nhiều kỳ thi, hội thi đạt kết quả nổi bật. Cuộc thi Khoa học, kỹ thuật cấp tỉnh dành cho học sinh trung học có 201 giải, gồm 10 giải Nhất, 32 giải Nhì, 32 giải Ba và 35 giải Tư; tham dự cấp quốc gia đạt 01 giải Ba và 02 giải Tư. Kỳ thi học sinh giỏi lớp 12 cấp tỉnh có 4.133 học sinh đạt giải. Hội thao Giáo dục quốc phòng - an ninh cấp THPT công nhận giải toàn đoàn cho 10 trường và 314 cá nhân đạt giải. Các hội thi giáo viên đạt tỷ lệ cao, trong đó Hội thi giáo viên dạy giỏi THCS có 91,25% giáo viên được công nhận; Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi tiểu học có 87,2% giáo viên đạt danh hiệu cấp tỉnh.

- *Đào tạo nghề*: Năm 2025, toàn tỉnh có 50.677 người tốt nghiệp các khóa đào tạo, đạt 84,46% kế hoạch và giảm 18,51% so với cùng kỳ năm trước.

- *Ngành văn hóa*: Năm 2025, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đề triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ tuyên truyền cổ động trực quan các sự kiện quan trọng trên địa bàn tỉnh. Luôn chú trọng phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, phát huy giá trị văn hóa và con người Đồng Nai trở thành nguồn lực, động lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đời sống văn hóa cơ sở...

- *Hoạt động thể dục thể thao*: Trong năm 2025, đã tổ chức 11 giải quốc gia và 31 giải cấp tỉnh. Các đội tuyển Đồng Nai đã tham gia 50 giải quốc tế, đạt 162 huy chương. Ngoài ra, tham gia 152 giải trong nước đạt 1.521 huy chương.

- *Hoạt động Y tế*: Trong năm 2025, ngành Y tế đã tăng cường triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch và theo dõi, giám sát, điều tra ca bệnh; xác minh, xử lý kiểm soát các ổ dịch trên địa bàn tỉnh không để các dịch bệnh bùng phát trên diện rộng.

Năm 2025, toàn tỉnh ghi nhận 21.817 ca sốt xuất huyết, tăng 12.274 ca, gấp 2,29 lần so với cùng kỳ; số ca tử vong là 07 ca, tăng 03 ca. Bệnh tay chân miệng tăng 9.257 ca mắc, tăng 3.718 ca, gấp 1,67 lần so với cùng kỳ, ghi nhận 01 ca tử vong, tăng 01 ca. Sốt phát ban nghi sởi ghi nhận 6.539 ca, tăng 2.314 ca, gấp 1,55 lần so với cùng kỳ; tổng số 03 ca tử vong, tăng 03 ca. Đối với các bệnh truyền nhiễm khác, viêm não mô cầu ghi nhận 08 trường hợp mắc, trong đó có 01 ca tử vong, tăng 01 ca so với cùng kỳ năm 2024; viêm não Nhật Bản B trong tháng ghi nhận 01 ca, cộng dồn 05 ca, giảm 02 ca so với năm 2024.

- *Công tác phòng, chống HIV/AIDS*: Trong năm, toàn tỉnh ghi nhận 6.759 bệnh nhân, trong đó 6.548 bệnh nhân được điều trị bằng thuốc ARV qua bảo hiểm y tế, đạt tỷ lệ 97%, góp phần kiểm soát dịch HIV/AIDS và nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Khái quát lại: Nhìn chung, năm 2025, kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Nai tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực và khá toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực. Tăng trưởng kinh tế đạt mức cao, vượt chỉ tiêu Chính phủ giao; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; các ngành công nghiệp, dịch vụ giữ vai trò động lực tăng trưởng chủ yếu. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế, an sinh xã hội được quan tâm, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân tiếp tục được nâng lên; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Những kết quả đạt được trong năm 2025 là tiền đề quan trọng để tỉnh Đồng Nai bước vào giai đoạn phát triển mới 2026 - 2030 với quyết tâm cao, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian tới.

Thống kê tỉnh Đồng Nai trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Ban THợp&ĐN-CTK;
- Tỉnh ủy; HĐND; UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- BLĐ TKT;
- Các Phòng; Thống kê cơ sở thuộc Thống kê tỉnh;
- Các cơ quan truyền thông;
- Lưu: VT, TKTH.

TRƯỞNG THỐNG KÊ

Cao Đăng Viễn